

Số: 575/QĐ-XPVPHC

Gia Nghĩa, ngày 22 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP, ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 21/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao quyền Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa, nhiệm kỳ 2016 – 2021 cho bà Nguyễn Thị Lưu - Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 10/BB-VPHC do ông Ngô Duy Sơn, chức vụ: Công chức Địa chính - Xây dựng, đơn vị công tác: UBND phường Quảng Thành lập vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 18/5/2020 đối với ông Phan Thanh Phong tại thửa đất số 70, tờ bản đồ số 60, đất tại tổ dân phố Tân Lập, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

Tôi: Nguyễn Thị Lưu,

Chức vụ: Quyền Chủ tịch UBND thành phố Gia Nghĩa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

1. Họ và tên: Phan Thanh Phong

Giới tính: Nam

Sinh năm: 1964

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm nông

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Tân Lập, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Chứng minh nhân dân số: 240620674, cấp ngày 28/02/1998 tại Công an tỉnh Đắk Lắk.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai: Sử dụng đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất rừng phòng hộ, không phải là đất rừng đặc dụng, không phải là đất rừng sản xuất vào mục đích khác không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại các điểm b và d khoản 1 Điều 57 của Luật Đất đai, cụ thể: Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị.

- Vị trí vi phạm tại vị trí có tọa độ: XY1= 411141.25 – 1332200.52; XY2= 411159.90 – 1332175.33; XY3= 411223.08 – 1332266.31; XY4= 411232.66 – 1332274.57; XY5= 411237.91 – 1332277.30; XY6= 411242.52 – 1332281.81; XY7= 411247.29 – 1332284.81; XY8= 411244.18 – 1332288.33; XY9= 411252.16 – 1332295.32; XY10= 411251.17 – 1332297.70; XY11= 411243.93 – 1332291.43; XY12= 411221.11 – 1332268.64; XY13= 411217.86 – 1332267.08; XY14= 411159.78 – 1332183.93; XY15= 411142.95 – 1332206.61 thuộc thửa đất số 70, tờ bản đồ địa chính số 60, diện tích 9.713 m², đất tại tổ dân phố Tân Lập, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Diện tích vi phạm: 843 m².

- Hiện trạng trên đất trước khi vi phạm: Đất trống.

- Hiện trạng trên đất tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai: sử dụng vào mục đích đường giao thông (đường bê tông) chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

- Xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt: Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai nêu trên không thuộc trường hợp phải xác định giá trị tang vật vi phạm để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt vì đã được quy định rõ Khoản 3, Điều 11, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

3. Quy định tại Khoản 3, Điều 11, Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ (nếu có): Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền với mức phạt như sau: